

Bản án số: 06/2019/HS-ST

Ngày 28- 02 -2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BẢN, TỈNH LÀO CAI.**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lụa.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Vũ Thị Vẽ - Nghề nghiệp: Cán bộ.

Nơi công tác: Phòng Nội vụ huyện Văn Bản, tỉnh Lào Cai.

+ Ông Lê Hoàng Chuân - Nghề nghiệp: Cán bộ.

Nơi công tác: Huyện đoàn huyện Văn Bản, tỉnh Lào Cai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lự Thị Như Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Bản, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bản, Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Trần Thế Vinh - Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 28 tháng 02 N 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bản, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 01 N 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 N 2019 đối với bị cáo:

Lự Văn T, Giới tính: Nam, sinh ngày 07 tháng 5 N 1964.

Nơi sinh tại huyện Văn Bản, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn 1 MH, xã ML, huyện VB, tỉnh LC.

Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Tự do; Đảng phái: Không; Trình độ văn hóa: 7/10.

Con ông Lự Văn N, sinh N 1942 (đã chết); Con bà Hoàng Thị N, sinh N 1942, hiện trú tại thôn 1 MH, xã ML, huyện VB, tỉnh LC.

Gia đình bị cáo có 07 anh, em bị cáo là con thứ nhất.

Bị cáo có vợ là La Thị H, sinh N 1964 và có 03 con, con thứ nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1990. Hiện đều trú tại xã ML, huyện VB, tỉnh LC.

Tiền án: Bị cáo có 01 tiền án tại bản án số 181/1998/HS-ST ngày 16/12/1998 Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai, xử phạt Lự Văn T 02 N 06 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, đã được xóa án tích. Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/12/2018 đến ngày 12/12/2018 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã ML, huyện VB, tỉnh LC. Có mặt tại phiên tòa.

+) Người làm chứng: Anh Hoàng Văn Th, sinh N 2000. Địa chỉ: Thôn 15, xã Dương Quỳnh, huyện Văn Bản, tỉnh Lào Cai; Anh Dương Văn H, sinh năm 1979. Địa chỉ: Thôn 1 M H, xã ML, huyện VB, tỉnh LC. Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 06/12/2018 Lữ Văn T thực hiện hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” cụ thể: Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 06/12/2018 tại thôn 1 Minh Hạ, xã Minh Lương, huyện Văn Bàn, tổ công tác Công an huyện Văn Bàn bắt quả tang Lữ Văn T đang bán trái phép chất ma túy cho Hoàng Văn Th - sinh ngày 02/01/2000, trú tại Thôn 15, xã Dương Quý. Khi được yêu cầu, Hoàng Văn Th đã giao nộp 02 gói giấy trắng có dòng kẻ bên trong có chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục; Lữ Văn T đã tự giác lấy trong túi quần bên trái đang mặc ra 02 tờ tiền mệnh giá 50.000đ giao nộp và khai đó là tiền vừa bán ma túy cho Th mà có. Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng thu giữ. Tiến hành khám xét chỗ ở của Lữ Văn T phát hiện thu trong túi áo khoác treo ở giá để hàng kê tại phòng khách 16 gói giấy trắng có dòng kẻ chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục; thu trong túi áo khoác treo trong phòng ngủ 01 gói nilon màu xanh và 1 gói gói bằng giấy lịch bên trong đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục.

Về nguồn gốc số ma túy Lữ Văn T khai: Chiều tối ngày 05/12/2018, Lữ Văn T gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy giá 1.000.000đ, đem về nhà chia tách dùng giấy trắng có dòng kẻ gói được 18 gói; 1 gói gói bằng giấy lịch còn 01 phần chưa chia tách hết T gói bằng nilon màu xanh. Đến khoảng 12 giờ 15 phút ngày 06/12/2018 bán cho Hoàng Văn Th 02 gói giá 100.000đ thì bị bắt quả tang.

Tại bản cáo trạng số 09/CT - VKS ngày 23/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn truy tố bị cáo Lữ Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, qua thẩm vấn làm rõ đã nêu quan điểm luận tội và đề nghị hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lữ Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lữ Văn T từ 2 N 06 tháng đến 3 N tù và phạt tiền từ 5.000.000đ đến 7.000.000đ để sung quỹ nhà nước.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xác nhận Cơ quan giám định đã lưu mẫu 0,11 gam Hêrôin; Tịch thu 0,83 gam Hêrôin để tiêu hủy; Tịch thu số tiền 100.000đ do Lữ Văn T bán ma túy mà có để sung quỹ nhà nước.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Lữ Văn T ngày 05/12/2018, quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ nên không đề cập xử lý.

Đối với Hoàng Văn Th ngày 06/12/2018 đã mua 0,06 gam Hêrôin để sử dụng. Cơ quan điều tra xử phạt hành chính là có căn cứ nên không đề cập xử lý.

Sau khi xem xét các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên Tòa bị cáo Lữ Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu: Lời khai của bị cáo phù

hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Do nghiện chất ma túy nên chiều tối ngày 05/12/2018 T gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy giá 1.000.000đ, T đem về nhà chia tách dùng giấy trắng có dòng kẻ gói được 18 gói, 1 gói bằng giấy lịch, còn 01 phần chưa chia tách hết T gói bằng nilon màu xanh. Đến khoảng 12 giờ 15 phút ngày 06/12/2018 tại nhà T, T đang có hành vi bán trái phép 02 gói ma túy cho Th với giá 100.000đ thì bị bắt quả tang. Th tự giác giao nộp 02 gói giấy trắng có dòng kẻ bên trong có chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. T tự giác lấy trong túi quần bên trái đang mặc ra 02 tờ tiền mệnh giá 50.000đ giao nộp và khai đó là tiền vừa bán ma túy cho Th mà có. Tiến hành khám xét chỗ ở của T phát hiện thu trong túi áo khoác treo ở giá để hàng kê tại phòng khách 16 gói giấy trắng có dòng kẻ chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục; thu trong túi áo khoác treo trong phòng ngủ 01 gói nilon màu xanh và 1 gói gói bằng giấy lịch bên trong đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục.

Tại bản kết luận giám định số 12/KLGĐ - MT ngày 08/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,06gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Hoàng Văn Th và 0,88 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Lữ Văn T ngày 06/12/2018 là loại chất ma túy Herôine.

Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Lữ Văn T, phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự như kết luận của kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[2] Hội đồng xét xử đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo hiểu rõ ma túy là loại độc dược nguy hiểm ảnh hưởng đến sức khỏe con người và có 01 tiền án tại bản án số 181/1998/HS-ST ngày 16/12/1998 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai, xử phạt Lữ Văn T 02 N 06 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cảnh tỉnh, tu dưỡng, rèn luyện làm kinh tế thu nhập chính đáng nuôi bản thân mà đua đòi, nghiện chất ma túy nên ngày 06/12/2018 bị cáo có hành vi bán trái phép 0,06 gam Hêrôin và tàng trữ 0,88 gam Hêrôin để sử dụng và bán kiếm lời. Bị cáo có xác nhận của chính quyền thôn 1 Minh Hạ, Ủy ban nhân dân Minh Lương và bệnh án của bệnh viện đa khoa huyện Văn Bàn xác định về tình trạng sức khỏe của bị cáo. Do đó cần có một mức hình phạt nghiêm khắc Tòng xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội .

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lữ Văn T không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự .

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Gia đình không thuộc diện hộ nghèo, bị cáo nghiện chất ma túy, bị bệnh viêm dạ dày rối loạn chức năng gan và bị tai biến mạch não cấp do tăng huyết áp, không có tài sản riêng, sức khỏe không được tốt nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về vật chứng:

Đối với 0,94 gam Hêrôin Cơ quan giám định đã lưu mẫu 0,11 gam Hêrôin cần công nhận, còn 0,83 gam Hêrôin cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 100.000đ do Lữ Văn T bán ma túy mà có, cần tịch thu để sung quỹ nhà nước.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự.

Phiên tòa vắng mặt người làm chứng: Anh Hoàng Văn Th, sinh N 2000; Anh Dương Văn H, sinh N 1979. Nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lữ Văn T phạm tội: “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lữ Văn T 02 (hai) N 06 (sau) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Bị cáo được khấu trừ đi 06 (sáu) ngày tạm giữ trước đó.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Xác nhận Cơ quan giám định phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã lưu mẫu 0,11 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục là Hêrôin, không hoàn lại.

+ Tịch thu tiêu hủy 0,83 gam Hêrôin (chi tiết vật chứng như tại biên bản giao nhận vật chứng kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn ngày 23/01/2019).

+ Tịch thu số tiền 100.000đ của Lữ Văn T do phạm tội mà có để sung quỹ nhà nước.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 N 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lữ Văn T phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bảo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xét xử công khai sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận

- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn (01);
- Công an huyện Văn Bàn (02);
- Bị cáo (01);
- Sở T pháp tỉnh Lào Cai (01);
- THAHS, THADS huyện Văn Bàn ;
- V.Phòng, C.Ấn, T.Phán (03).

- Lưu H.sơ vụ án (02).

Đỗ Thị Lụa

